

DIỄN BIẾN THẬN TRỌNG

*Câu chuyện hôm nay: Sự phân hóa
trong tăng trưởng giữa các
ngân hàng còn tiếp diễn
trong nửa cuối năm*

BẢN TIN SÁNG 23/08/2022





CẬP NHẬT TÍNH NĂNG

LỆNH THỎA THUẬN TRÊN APP iDragon

*Lần đầu tiên có mặt trên thiết bị điện thoại
Đặt lệnh thỏa thuận mọi lúc mọi nơi*



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1260.4 ▼0.7% **VN30** 1285.5 ▼0.7% **HNX-Index** 294.7 ▼1.1%

- ❖ Trước diễn biến kém của thị trường chứng khoán thế giới, thị trường chứng khoán Việt Nam cũng bước vào tuần mới với trạng thái thận trọng. Dòng tiền hỗ trợ thị trường khá bị động khi thị trường lùi về vùng hỗ trợ 1.262 điểm của VN-Index. Mặc dù có động thái hồi phục trong giai đoạn gần cuối phiên nhưng nhìn chung diễn biến thị trường vẫn còn khá kém.
- ❖ Diễn biến thị trường theo chiều hướng thận trọng nên nhiều nhóm ngành cũng chìm trong sắc đỏ và số lượng cổ phiếu giảm giá chiếm phần lớn trên cả 3 sàn giao dịch. Ngược với xu thế chung của thị trường, nổi bật là nhóm Bán lẻ, tiếp đến là nhóm Bảo hiểm, nhóm Dầu khí nhưng nhóm Dầu khí đã hạ nhiệt đáng kể. Ngược lại, những nhóm ảnh hưởng không tốt đến thị trường là nhóm Thép, nhóm Chứng khoán, nhóm Bất động sản ...
- ❖ Thị trường tiếp tục theo chiều hướng thận trọng và lùi bước. Với diễn biến hiện tại của thị trường, tín hiệu hỗ trợ tại vùng 1.263 điểm trong phiên trước đã không được xác nhận do dòng tiền vẫn thận trọng và khá bị động tại vùng này.
- ❖ Mặc dù VN-Index có động thái đảo chiều hồi phục khi lùi về gần ngưỡng 1.255 điểm nhưng tín hiệu hỗ trợ này chưa đủ mạnh và chưa được xác nhận.
- ❖ Do vậy, thị trường vẫn còn tiềm ẩn rủi ro điều chỉnh và chúng ta cần chờ tín hiệu xác nhận vùng hỗ trợ 1.255 điểm của VN-Index hoặc tín hiệu hỗ trợ khác mạnh hơn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư nên chậm lại để quan sát tín hiệu cung cầu, tạm thời nên hạn chế vị thế mua
- ❖ và cơ cấu danh mục theo hướng giảm thiểu rủi ro do yếu tố hỗ trợ chưa rõ ràng của thị trường.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới Chứng khoán Mỹ

Sụt hơn 600 điểm, Dow Jones chứng kiến phiên tồi tệ nhất từ tháng 6/2022

Các chỉ số Dow Jones, S&P 500 và Nasdaq giảm lần lượt 1,91%, 2,14% và 2,55%. Chỉ số Dow Jones giảm mạnh, đánh dấu phiên tồi tệ nhất kể từ tháng 6/2022, khi NĐT lo ngại về việc nâng lãi suất quyết liệt đã quay trở lại Phố Wall. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Vàng thế giới giảm xuống gần mức thấp nhất trong 1 tháng

Giá vàng giảm xuống gần mức thấp nhất trong 1 tháng trong bối cảnh kim loại quý giảm mạnh do đồng USD mạnh hơn, với việc nâng lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sắp xảy ra cũng làm giảm sức hấp dẫn của kim loại quý. [Xem thêm](#)

Thế giới Hàng hóa

Giá khí đốt châu Âu và Anh tăng 'dựng đứng', giá ở Mỹ vượt đỉnh

Châu Âu đang phải đối mặt với "cơn khát" khí đốt khi giá khí đốt tại châu Âu và Anh tăng kỷ lục hai con số hàng ngày. Ngay sau khi Gazprom (Nga) đưa ra thông báo (19/8) tua bin duy nhất còn hoạt động tại trạm nén khí chính của Nord Stream 1, nối miền Tây Nga và Đức sẽ ngừng hoạt động để bảo trì định kỳ từ ngày 31/8 đến ngày 2/9, giá khí đốt tại châu Âu, Anh và Mỹ đã leo dốc. [Xem thêm](#)

Trong nước Kinh tế

Bộ Công Thương xây dựng kịch bản tăng trưởng những tháng cuối năm

Theo kịch bản tăng trưởng của Bộ Công Thương, nếu chỉ số sản xuất công nghiệp quý 3 đạt 9,8%, quý 4 đạt 10,3% thì dự kiến cả năm chỉ số sản xuất công nghiệp sẽ đạt được con số 9,5%. Về xuất nhập khẩu, với tốc độ tăng trưởng xuất khẩu quý 3 dự kiến đạt 9,3%, dự kiến 9 tháng đạt 14,6%, quý 4 âm 3,5% thì dự kiến cả năm tốc độ tăng trưởng xuất khẩu đạt 9,5%. [Xem thêm](#)

Trong nước Ngành Thép

Sau nhiều lần giảm giá, ngành thép vẫn đối mặt với nhiều rủi ro

Theo cập nhật mới nhất của Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), sau khi tăng trưởng liên tiếp trong 5 tháng đầu năm, từ tháng 6 đến nay, giá các nguyên liệu sản xuất thép đã đồng loạt giảm. Trong khi nguồn cung thép xây dựng trong nước dư thừa hơn 1,7 triệu tấn, Việt Nam vẫn đang nhập siêu gần 2 triệu tấn sắt thép các loại. [Xem thêm](#)

Trong nước Kinh tế

Rót 4.600 tỷ đồng phát triển KCN Việt Nam-Singapore III ở Bình Dương

Ngày 22/8, tại Bình Dương, BIDV và VSIP ký kết hợp đồng tín dụng tài trợ Dự án đầu tư xây dựng Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore III tại Bình Dương, với tổng số tiền tài trợ lên tới 4.600 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Trong nước Tài chính

Cần sớm nới room tín dụng

NHNN nên xem xét sớm nới room tín dụng, vì nếu chờ đến quý 4/2022 mới xem xét, thì sẽ chậm trễ so với nhu cầu hiện tại của nền kinh tế. Trong 7 tháng đầu năm nay, tăng trưởng tín dụng đã đạt 9,42%. Với mục tiêu tăng trưởng 14% năm 2022, dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế còn có thể tăng thêm gần 4,6% trong 5 tháng cuối năm nay, tương đương quy mô khoảng 478.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, NHNN vẫn đang trăn trở hai vấn đề đó là lạm phát và thanh khoản hệ thống ngân hàng. [Xem thêm](#)

Trong nước Doanh nghiệp BSR

Lợi nhuận 6 tháng của Bình Sơn tăng hơn 200 tỷ đồng sau soát xét

Lọc Hóa dầu Bình Sơn (UPCoM: BSR) vừa công bố báo cáo tài chính soát xét 6 tháng với khoản lãi ròng tăng 1,8% lên 12.473 tỷ đồng, tương ứng với mức tăng 223 tỷ đồng nhờ giá vốn hàng bán cùng một số chi phí giảm. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/08/2022	Công bố số liệu PMI
01/08/2022	Cơ cấu danh mục VN30, VNFN LEAD, VNFN SELECT, VNDIAMOND có hiệu lực
12/08/2022	Công bố cơ cấu danh mục MSCI
14/08/2022	Hạn công bố BCTC soát xét bán niên 2022
18/08/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2208
29/08/2022	Hạn công bố BCTC soát xét bán niên năm 2022 (nếu là BCTC CTM/HN/TH)
29/08/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 8/2022

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
02/08/2022	Mỹ	Báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
03/08/2022		Họp Tổ chức các nước sản xuất dầu lửa (OPEC-JMMC)
03/08/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THÁNG 8

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
04/08/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
04/08/2022	Châu Âu	Bản tin kinh tế của ECB
05/08/2022	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
10/08/2022	Mỹ	Công bố số liệu CPI cốt lõi và tồn kho dầu thô EIA
11/08/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
11/08/2022	Trung Quốc	Công bố số liệu lạm phát & doanh số bán lẻ
12/08/2022	Anh	Công bố số liệu GDP
17/08/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
18/08/2022	Mỹ	Biên bản cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC)
18/08/2022	Châu Âu	Công bố số liệu lạm phát của Châu Âu
18/08/2022	Anh	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
19/08/2022	Anh	Công bố doanh số bán lẻ
19/08/2022	Nhật Bản	Công bố số liệu lạm phát của Nhật Bản
22/08/2022	Trung Quốc	Quyết định lãi suất cơ bản
24/08/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô EIA
25/08/2022	Mỹ	Ước tính tăng trưởng GDP
25/08/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
25-27/08/2022	Tất cả	Hội nghị Jackson Hole

Sự phân hóa trong tăng trưởng giữa các ngân hàng còn tiếp diễn trong nửa cuối năm

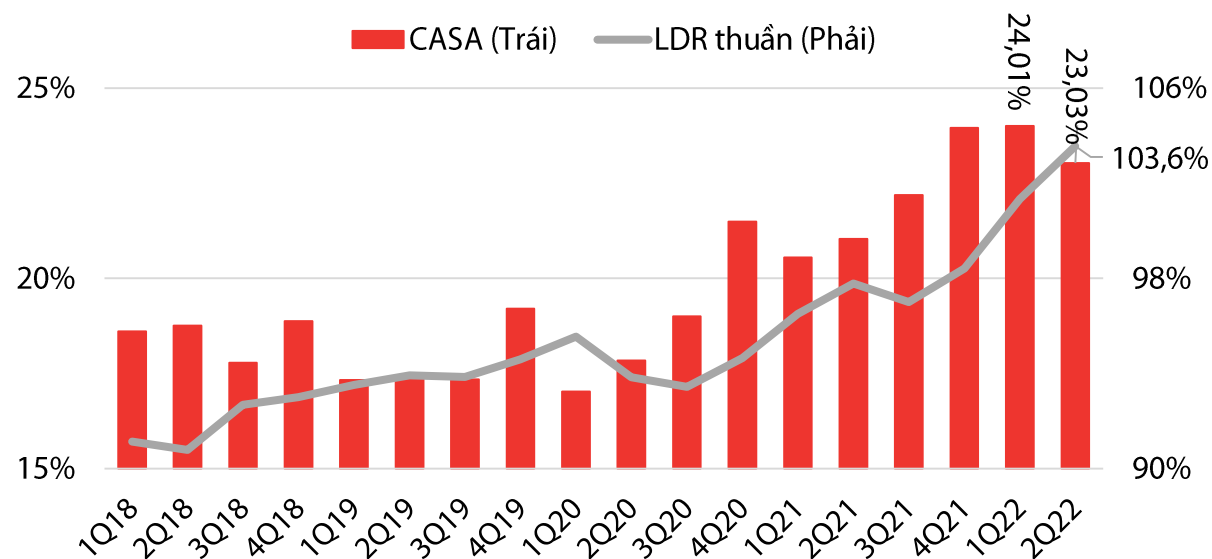
Nhìn chung, tín dụng đã khởi sắc trong 6 tháng đầu năm với tăng trưởng toàn hệ thống là +9,35% tính từ đầu năm (trong khi cùng kỳ chỉ là +6,44%). Tín dụng tăng trưởng mạnh trong bối cảnh hoạt động huy động lại sức khiêm tốn với mức tăng +4,51% từ đầu năm đến nay đã giúp KQKD toàn ngành tiếp tục duy trì đà tăng trưởng cao trong nửa đầu năm. Lợi nhuận toàn ngành tăng trưởng 33,5% svck. Đi sâu hơn vào KQKD của các ngân hàng, chúng tôi nhận thấy có sự phân hóa trong KQKD của các ngân hàng. Cụ thể, những ngân hàng có áp lực trích lập dự phòng thấp, kiểm soát tốt chi phí hoạt động và có thu nhập ngoài lãi ổn định sẽ có đà tăng trưởng lợi nhuận cao hơn so với các ngân hàng khác.

Bảng 1: Các cấu phần trong tăng trưởng LNTT nửa đầu năm 2022 (svck, %)

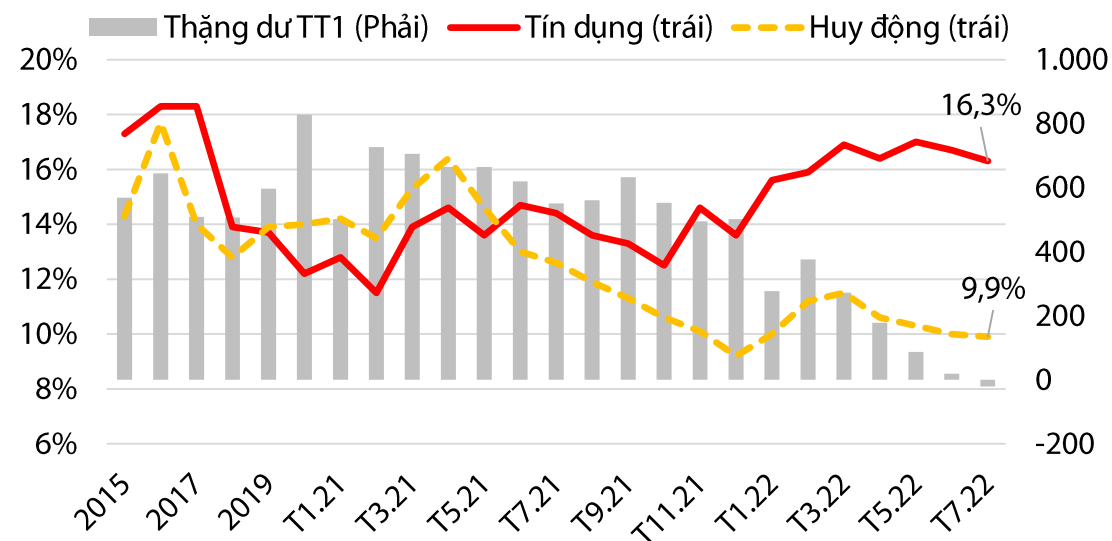
Ngân hàng	Tổng thu nhập hoạt động svck			Chi phí hoạt động svck			Chi phí tín dụng biên svck			LNTT svck		
	1Q22	2Q22	1H22	1Q22	2Q22	1H22	1Q22	2Q22	1H22	1Q22	2Q22	1H22
VCB	6.7%	23.8%	14.4%	-5.7%	22.8%	8.5%	0.0%	-15.2%	-9.0%	15.3%	50.2%	28.0%
BID	11.1%	4.9%	7.8%	7.1%	26.4%	16.8%	3.0%	-25.1%	-12.2%	32.9%	40.9%	37.5%
CTG	8.9%	13.2%	11.1%	8.8%	2.0%	5.1%	227.9%	-17.2%	21.9%	-27.8%	107.3%	7.0%
MBB	26.5%	25.7%	26.1%	28.3%	25.1%	26.6%	17.5%	-43.5%	-17.5%	29.0%	75.7%	49.0%
TCB	13.2%	19.9%	16.6%	21.3%	27.3%	24.3%	-74.3%	-30.2%	-56.1%	23.0%	21.7%	22.3%
VPB	65.3%	10.3%	36.6%	15.4%	25.1%	20.5%	-7.2%	33.0%	12.3%	178.2%	-17.0%	69.6%
ACB	20.7%	11.2%	15.7%	39.3%	42.9%	41.0%	-100.5%	-119.3%	-113.6%	32.5%	51.3%	42.1%
VIB	18.1%	21.1%	19.7%	7.3%	11.5%	9.4%	18.9%	15.8%	17.4%	26.1%	27.8%	27.0%
HDB	22.9%	31.2%	27.1%	18.0%	20.8%	19.4%	53.3%	61.6%	57.6%	20.3%	32.6%	26.5%
TPB	29.2%	33.1%	31.4%	25.7%	42.4%	35.0%	93.1%	5.4%	39.6%	14.1%	36.6%	26.0%
STB	23.6%	29.1%	9.9%	6.1%	11.6%	8.6%	48.1%	123.5%	99.0%	58.9%	-7.4%	19.9%
LPB	38.8%	55.5%	47.3%	12.3%	22.7%	17.6%	48.4%	57.0%	54.1%	61.5%	93.8%	76.1%
OCB	-2.1%	-17.8%	-10.2%	26.4%	26.9%	26.7%	127.0%	-37.1%	42.8%	-34.5%	-34.8%	-34.6%
MSB	16.6%	-15.5%	-3.2%	3.9%	-2.2%	0.2%	-16.3%	-147.7%	-87.5%	30.3%	-6.6%	6.9%

Với mục tiêu tăng trưởng tín dụng cả năm 2022 duy trì ở mức 14%, dư địa cho tăng trưởng tín dụng nửa cuối năm không còn nhiều. Bên cạnh đó dư địa cải thiện NIM của các ngân hàng trong nửa cuối năm còn bị giảm thiểu do áp lực huy động đang tăng lên. Minh chứng là tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) đã tăng lên mức cao nhất từ trước đến nay với LDR thuần tại thời điểm Q2/2022 đã tăng cao kỷ lục lên mức 103,6%. Trong khi đến tháng 7/2022, chênh lệch huy động và tín dụng đã chuyển sang con số âm, điều này hàm ý rằng nhiều NHTM có áp lực gia tăng huy động để đảm bảo các tỷ lệ an toàn vốn, và mở rộng hoạt động cho vay trong nửa cuối năm khi có thêm “room” tín dụng mới. Ngoài ra, diễn biến trích lập dự phòng có thể gia tăng ở vài ngân hàng trong thời gian tới, thì rõ ràng bức tranh lợi nhuận ngành ngân hàng sẽ tiếp diễn đà phân hóa trong nửa cuối năm.

Hình 1: LDR thuần và CASA của ngành ngân hàng (%)



Hình 2: Diễn biến huy động và tín dụng của ngành ngân hàng (svck, %)



Chúng tôi cho rằng, những ngân hàng chủ động trích lập dự phòng cao trong năm 2021 cũng như nửa đầu năm 2022, có nền tảng chất lượng tài sản tốt với tỷ lệ nợ xấu thấp, tỷ lệ bao phủ nợ xấu cao (VCB, ACB, MBB), tập khách hàng chất lượng, vẫn đảm bảo được nhu cầu tín dụng cao sẽ là những đại diện tiêu biểu dẫn dắt lợi nhuận ngành trong các quý tới. Đây cũng là các ngân hàng nhiều khả năng được cấp thêm hạn mức tăng trưởng tín dụng cao trong nửa cuối năm. Trái ngược với đó, nhóm các ngân hàng vừa và nhỏ như HDB, VIB, TPB, LPB, SSB, SHB đã hãm phanh trong trích lập chi phí dự phòng trong năm 2021. Và hơn nữa, ở nửa cuối năm 2022 còn đối mặt với đà suy giảm NIM do áp lực tăng huy động từ khách hàng và diễn biến CASA suy giảm sẽ có diễn biến tăng trưởng lợi nhuận không tích cực trong nửa cuối năm.

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	TCB	135.9	38,700	62,700	62.0%	37.1	20.6	46.4	25.5	7.9	5.2	1.3
HOSE	MBB	104.7	23,100	34,240	48.2%	35.0	26.5	53.7	42.0	8.6	4.7	1.5
HOSE	VPB	139.9	31,250	46,200	47.8%	13.5	31.6	13.4	69.9	10.6	6.5	1.8
HOSE	NLG	16.3	42,550	62,100	45.9%	134.8	-5.7	28.3	-27.7	13.0	13.0	1.2
UPCOM	HND	8.0	16,000	23,300	45.6%	-16.9	21.3	-69.5	81.9	21.8	8.4	1.3
HOSE	LHG	1.9	38,800	56,300	45.1%	21.5	10.7	48.5	-14.2	6.4	5.7	1.3
HOSE	KDH	27.0	37,700	53,500	41.9%	-17.4	-9.9	4.3	14.5	25.8	20.6	2.4
HOSE	HPG	135.8	23,350	33,000	41.3%	66.1	-6.7	156.6	-29.5	3.9	4.6	1.4
HOSE	ACB	83.3	24,650	33,600	36.3%	29.7	18.3	25.0	37.7	8.8	5.6	1.6
HOSE	PHR	9.1	67,300	88,400	31.4%	19.0	-12.7	-49.8	117.8	24.0	11.8	2.6
HOSE	PPC	5.6	17,550	22,500	28.2%	-51.0	45.2	-71.5	41.5	12.9	8.6	1.2
HOSE	FPT	95.2	86,800	110,300	27.1%	19.5	21.3	22.5	41.1	22.7	13.3	4.3
HNX	TNG	2.7	26,800	34,000	26.9%	0.0	18.6	0.0	30.0	8.9	8.8	1.9
HOSE	HDB	51.2	25,450	32,000	25.7%	21.6	31.3	42.5	37.3	#####	4.9	1.6
HOSE	PNJ	27.8	114,800	143,900	25.3%	12.0	47.2	-3.4	70.0	#####	17.5	3.7
HOSE	MWG	97.3	66,500	83,200	25.1%	13.3	11.8	25.0	24.9	20.1	10.3	4.2
HOSE	KBC	28.0	36,500	44,900	23.0%	100.3	18.5	198.7	419.0	23.4	7.8	1.4
HOSE	IMP	4.3	64,900	79,000	21.7%	-7.5	18.6	-9.8	18.5	22.0	14.3	2.5

Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
23/08	VNIndex	VN-Index tiếp tục giằng co theo chiều hướng giảm điểm. Dòng tiền hỗ trợ khi chỉ số lùi về 1.262-1.268 điểm không còn tích cực như trước. Với tín hiệu suy yếu của lực cầu này, nhiều khả năng VN-Index sẽ tiếp tục lùi bước và kỳ vọng sẽ được hỗ trợ tốt hơn tại ngưỡng SMA20 phiên, tương ứng với vùng hỗ trợ 1.246-1.250 điểm.
	BMI	Có dấu hiệu của dòng tiền bắt giá thấp tại hỗ trợ mạnh quanh 29. BMI có thể tiếp tục tăng giá trong thời gian tới.
	FCN	FCN điều chỉnh nhanh về vùng hỗ trợ quanh 15. Có thể FCN sẽ có nhịp hồi phục kỹ thuật nhưng nhìn chung diễn biến của FCN đang tiềm ẩn rủi ro bất ổn. Do vậy, có thể cân nhắc chốt lời FCN khi FCN hồi phục về vùng 15.4 - 16.
	FRT	So với thị trường chung, FRT đang xuất hiện những nỗ lực hấp thụ cung phía trên đường SMA100. Dự kiến FRT sẽ dần cân bằng trở lại và tiếp tục tăng giá.
	IJC	Nhịp tăng đang khỏe hơn sau trạng thái giằng co hẹp dưới cản quanh 24.2. NĐT có thể theo dõi diễn biến cp này tại vùng đỉnh để tìm điểm mua/gia tăng hợp lý. Hỗ trợ ngắn hạn: 23.2
	LPB	LPB vẫn trong vùng thăm dò 15.3 - 16.3 nhưng yếu tố hỗ trợ không còn mạnh như trước và vùng 16.3 trở thành vùng cản khá mạnh. Do vậy, có thể cân nhắc chốt lời khi LPB hồi trở lại vùng 15.8 - 16.3.
	MWG	Diễn biến của MWG vẫn khá tích cực và theo hướng hồi phục nhưng tạm thời cần lưu ý áp lực từ vùng cản quanh 69. Do vậy, có thể cân nhắc chốt lời khi MWG tiến đến vùng 68 - 70.
	PC1	Động thái hỗ trợ quanh 28.5 chưa rõ nét. NĐT cần chậm lại và quan sát thêm
	STB	Mặc dù STB vẫn đang trong vùng thăm dò 24.7 - 26.3 nhưng động thái hỗ trợ của dòng tiền đã giảm đáng kể. Do vậy, có thể cân nhắc chốt lời khi STB hồi phục trở lại vùng 25 - 25.5.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
17/08	PTB	66.50	64.00	75.00	60.40		3.9%		-1.1%
16/08	VCS	79.00	80.00	97.00	74.80		-1.3%		-1.1%
11/08	FRT	88.50	77.50	95.00	71.90		14.2%		0.1%
10/08	BMI	29.50	29.65	34.50	27.80		-0.5%		0.1%
10/08	PPC	17.55	17.70	20.80	16.50		-0.8%		0.1%
09/08	VPB	31.25	30.10	36.50	28.40		3.8%		0.3%
04/08	NLG	42.55	41.00	48.50	38.30		3.8%		0.9%
04/08	DDV	18.70	19.10	24.50	17.90		-2.1%		0.9%
04/08	PVP	12.60	12.20	15.00	11.30		3.3%		0.9%
03/08	VNM	73.70	72.80	83.00	69.30		1.2%		1.5%
02/08	MWG	66.50	61.50	71.50	57.80		8.1%		2.4%
29/07	DRC	29.65	27.60	32.00	25.80		7.4%		4.3%
28/07	BCM	85.60	68.50	80.00	63.80	80.00	16.8%	Đóng 10/8	5.5%
22/07	SBT	17.80	18.20	23.00	17.40		-2.2%		5.2%
21/07	BSI	30.45	25.60	35.00	23.70		18.9%		5.6%
19/07	KDH	37.70	35.80	42.50	34.80		5.3%		7.1%
15/07	D2D	39.90	38.70	48.00	37.30	42.35	9.4%	Đóng 10/8	6.3%
15/07	STB	24.70	23.10	27.50	21.40		6.9%		6.6%
14/07	LPB	15.50	13.60	17.00	12.70		14.0%		7.4%
14/07	LHG	38.80	32.50	43.00	29.30		19.4%		7.4%
13/07	TDC	20.80	11.90	15.30	10.80	14.90	25.2%	Đóng 26/07	0.9%
13/07	TIP	27.20	25.20	32.50	23.30		7.9%		7.3%
12/07	FCN	14.90	13.40	17.90	12.70		11.2%		9.1%
11/07	IDC	63.70	51.50	62.00	47.70	59.80	16.1%	Đóng 21/07	2.3%
Hiệu quả Trung bình							7.9%		3.3%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	5.50%	5.50%
2	6.20%	5.90%
3	6.70%	6.30%
4	7.10%	6.70%
5	7.40%	7.00%
6	7.90%	7.50%
7	8.00%	7.60%
8	8.10%	7.70%
9	8.30%	7.90%
10	8.40%	8.00%
11	8.50%	8.10%
12	8.60%	8.20%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Việt sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

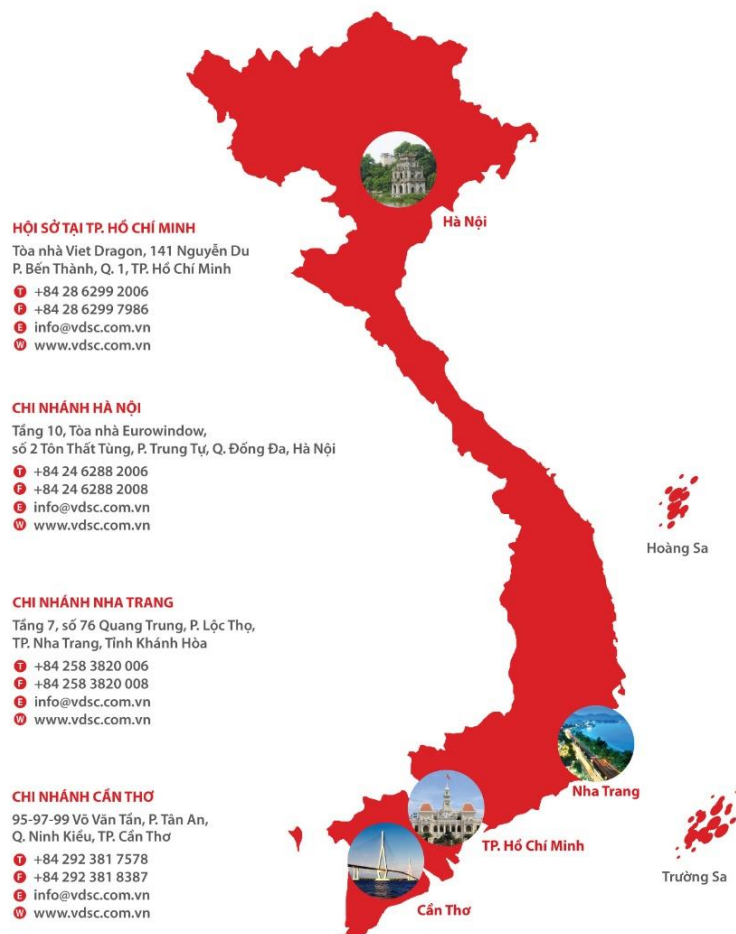
(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là **9.2%/năm**.

3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/08/22-15/09/22	8.25%
Từ 16/09/22-15/10/22	8.00%
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Việt sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)